

**Câu 1** (8 điểm) :

Xung quanh vấn đề tự do, ông Giản Tư Trung đã từng khẳng định:  
*“Tự do không có văn hoá là thứ tự do hoang dã”.*

(*Báo Lao Động*, Thứ 5 ngày 17/07/2013)

Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh / chị về ý kiến trên.

**Câu 2** (12 điểm) :

Khi bàn về thơ, Tố Hữu đã cho rằng :

*“Đọc một câu thơ hay, người ta không thấy câu thơ, chỉ còn thấy tình người trong đó”.*

Anh/chị hiểu nhận định trên như thế nào ? Bằng một vài tác phẩm văn học trong phong trào Thơ mới- chương trình Ngữ văn 11, để làm sáng tỏ nhận định trên.

.....Hết.....

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: .....Số báo danh.....

# HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề thi chọn học sinh giỏi lớp 11  
CÁC TRƯỜNG THPT CỤM SÓC SƠN- MÊ LINH  
Năm học 2019- 2020  
Môn Ngữ văn

## A. YÊU CẦU CHUNG

- Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng thang điểm một cách hợp lí, khuyến khích cho điểm những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng cần đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của hướng dẫn chấm.
- Lưu ý: Điểm bài thi có thể cho điểm lẻ đến 0,25 và không làm tròn số.

## B. YÊU CẦU CỤ THỂ

### Câu 1 ( 8 điểm)

#### 1. Yêu cầu về kỹ năng:

- Học sinh biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội với bố cục rõ ràng, mạch lạc, hành văn trôi chảy.
- Học sinh không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
- Bài viết biết kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận,..
- Bài viết có dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc.

#### 2. Yêu cầu về kiến thức:

Bài viết có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ những nội dung cơ bản sau:

Ý	Nội dung	Điểm
1	<b>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và dẫn ý kiến.</b>	0,5
2	<b>Giải thích ý kiến:</b> “ <i>Tự do không có văn hoá là thứ tự do hoang dã</i> ”.	1,5
	<ul style="list-style-type: none"><li>– <i>Tự do</i>: Thoát khỏi, không bị ràng buộc, giải phóng cá nhân và xã hội ra khỏi những khuôn khổ nhất định. (0,25 điểm)</li><li>– <i>Văn hoá</i>: (0,5 điểm)<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nghĩa hẹp: bản sắc, phong tục tập quán của một vùng, miền.</li><li>+ Nghĩa rộng: hiểu biết về trật tự xã hội, ứng xử văn minh, làm cho trí tuệ, tâm hồn con người trở nên đẹp hơn.</li></ul></li><li>– <i>Tự do hoang dã</i>: tự do thời nguyên thủy, hay là sự tự do của cái hỗn loạn</li></ul>	

	trong nhận thức và tri thức. (0,25 điểm) => Tóm lại, câu nói của ông Giản Tư Trung nhấn mạnh cách hiểu lệch lạc về tự do khi tách nó xa khỏi những trật tự và ý thức văn hoá. (0,5 điểm)	
3	<b>Phân tích, bàn luận, mở rộng vấn đề:</b>	4,5
	<p>– Vì sao tác giả lại nhận định <i>Tự do không có văn hoá là thứ tự do hoang dã</i> ? (2,0 điểm)</p> <p>+ Tự do không có văn hóa sẽ rũ bỏ mọi ràng buộc, giới hạn, trật tự; sẽ kéo con người đi ngược, đi lùi với văn minh nhân loại.</p> <p>+ Tự do không có văn hóa còn ảnh hưởng đến quyền tự do, quyền sống của những người xung quanh.</p> <p>– Phê phán trong xã hội hiện nay, có một số người sống thiếu bản lĩnh, tri thức, sống ích kỉ, theo đuổi tự do cá nhân tuyệt đối, tự do bản năng, đã gây ra những hệ lụy khôn lường cho xã hội. (1,0 điểm)</p> <p>– Biểu hiện: cách ăn mặc phản cảm, phát ngôn thiếu suy nghĩ,... (0,5 điểm)</p> <p>– Quan niệm đúng đắn về tự do: (1,0 điểm)</p> <p>+ Đề cao tự do, bởi đây là niềm mơ ước, đích phấn đấu của loài người, là tiêu chuẩn để đánh giá sự tiến bộ của xã hội.</p> <p>+ Luôn đặt tự do trên nền tảng văn hóa, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.</p>	
4	<b>Bài học:</b> Mỗi cá nhân vẫn phát huy bản sắc cá nhân, song cần sống sâu sắc, suy nghĩ có trách nhiệm, làm đúng và làm tốt vị trí của mình.	1,0
5	<b>Khẳng định vấn đề cần nghị luận.</b>	0,5

## Câu 2 (12 điểm):

### 1, Yêu cầu về kỹ năng

- Biết cách làm bài văn nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác lập luận.
- Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.
- Bài viết vừa phải có sắc thái lí luận vừa phải có cảm nhận tinh tế về tác giả, tác phẩm.

### 2. Yêu cầu về kiến thức

Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, chấp nhận cả những cách hiểu ngoài đáp án, miễn là phù hợp, kiến giải hợp lí, có sức thuyết phục.

Sau đây là những gợi ý cơ bản:

Ý	Nội dung	Điểm
1	<b>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận</b>	<b>1,0</b>
2	<b>Giải thích nhận định:</b> “ <i>Đọc một câu thơ hay, người ta không thấy câu thơ, chỉ còn thấy tình người trong đó</i> ”	<b>2,0</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>– “<i>Đọc</i>” là hành động tiếp nhận và thưởng thức của người đọc. (0,5 điểm)</li> <li>– “<i>câu thơ hay</i>” là sản phẩm lao động sáng tạo của nhà thơ, có khả năng lay động lòng người. (0,5 điểm)</li> <li>– “<i>tình người</i>” là tình cảm, cảm xúc tạo nên giá trị nội dung của thơ. (0,5 điểm)</li> </ul> <p>=&gt; Quan niệm của Tô Hữu nhấn mạnh đến giá trị của thơ từ góc độ của người tiếp nhận : giá trị của thơ là nhờ những tư tưởng, cảm xúc được biểu hiện trong thơ. (0,5 điểm)</p>	
3	<b>Lí giải vấn đề</b>	<b>2,0</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Bản chất của nghệ thuật là sáng tạo. Vì vậy, thơ ca cũng đòi hỏi nhà thơ phải cá thể hóa. Nếu không có sáng tạo, không có phong cách riêng thì tác phẩm và tác giả đó sẽ không thể tồn tại trong văn chương. (1,0 điểm)</li> <li>– Đối tượng của thơ là thế giới tâm hồn, tình cảm của con người. Những cảm xúc, rung động, những suy tư, trăn trở...đều có thể trở thành đối tượng khám phá và thể hiện của thơ. Cảm xúc càng mãnh liệt, thăng hoa thì thơ càng có nhiều khả năng chinh phục, ám ảnh trái tim người đọc. (1,0 điểm)</li> </ul>	
4	<b>Phân tích, chứng minh và bàn luận, mở rộng</b>	<b>6,0</b>
	Phân tích, chứng minh	5,0
	<p>Thí sinh chọn những tác phẩm văn chương trong phong trào Thơ mới ( Sách Ngữ văn 11) :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-<b><i>Vội vàng</i></b> (Xuân Diệu) là niềm khao khát sống mãnh liệt, sống hết mình, hãy quý trọng từng giây, từng phút của cuộc đời, nhất là những năm tháng tuổi trẻ của một hồn thơ yêu đời, ham sống đến cuồng nhiệt....</li> <li>-<b><i>Tràng giang</i></b> (Huy Cận) là nỗi buồn cô đơn trước vũ trụ rộng lớn, nỗi sầu nhân thế, niềm khao khát hòa nhập với cuộc đời và lòng yêu nước thầm kín....</li> <li>-<b><i>Đây thôn Vĩ Dạ</i></b> (Hàn Mặc Tử) thể hiện nỗi buồn cô đơn của nhà thơ với môi tình xa xăm, vô vọng; là tấm lòng thiết tha với thiên nhiên, cuộc sống, con người;....</li> </ul> <p>(Nếu thí sinh chỉ chọn 1 tác phẩm để phân tích chứng minh thì điểm tối đa là 3,0 điểm).</p>	

	Bàn luận, mở rộng	1,0
	<p>– Nhận định đã khẳng định giá trị, ý nghĩa nội dung tư tưởng của thơ hay. Đó là khi thơ lay động tâm hồn con người bằng tình cảm, cảm xúc. Song cũng cần nhận thấy : bên cạnh sự sâu sắc của tình cảm, sự phong phú của cảm xúc, nhà thơ vẫn cần nghiêm túc trong lao động nghệ thuật, sáng tạo trong sử dụng ngôn ngữ mới có thể tạo nên sự xuất thần cho thơ. (0,5 điểm)</p> <p>– Ý kiến gợi nhắc yêu cầu khi đến với thơ: (0,5 điểm)</p> <p>+ Đối với người sáng tác Bài thơ là phương tiện biểu đạt tình cảm, tư tưởng. Chỉ có cảm xúc chân thành, mãnh liệt mới là cơ sở cho sự ra đời một tác phẩm nghệ thuật chân chính.</p> <p>+ Đối với người đọc Đến với bài thơ là để trải nghiệm một tâm trạng, một cảm xúc và kiếm tìm sự tri âm. Do vậy, khi tìm đến một tác phẩm thơ, người đọc quan tâm nhiều tới cảm xúc, tới tình cảm mà nhà thơ kí thác.</p>	
<b>6</b>	<b>Khẳng định lại vấn đề</b>	<b>1,0</b>